

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 449/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2021, về việc: “Tranh chấp ly hôn”, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1971; Trú tại địa chỉ: Thôn H1, xã Th, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

2. *Bị đơn*: Ông Phạm Quang B, sinh năm 1971; Trú tại địa chỉ: Thôn H1, xã Th, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Danh mục án phí và lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Bà Đỗ Thị H và ông Phạm Quang B.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về con chung: Bà Đỗ Thị H và ông Phạm Quang B có 02 con chung là Phạm Tuấn C, sinh năm 1993 và Phạm Thị Quỳnh Th, sinh năm 1997. Các con

chung của ông bà đã trưởng thành và xây dựng gia đình nên không phải đặt ra giải quyết về nuôi dưỡng.

2.2. Về tài sản chung: Bà Đỗ Thị H và ông Phạm Quang B tự thỏa thuận giải quyết với nhau về tài sản chung, nên không kê khai và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), bà Đỗ Thị H và ông Phạm Quang B mỗi người phải chịu  $\frac{1}{2} = 75.000\text{đ}$  (Bảy mươi lăm ngàn đồng), bà H tự nguyện chịu cả. Bà H đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0045619 ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, nay chuyển 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) thành tiền án phí và nộp vào ngân sách Nhà nước; Bà H được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND. huyện Đông Anh;
- UBND. xã Th;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Ngọc Lân**